

Số: **157**/QyĐ-BV

Hà Giang, ngày **14** tháng **4** năm 2021

QUY ĐỊNH

Về việc chỉ định dịch vụ kỹ thuật chụp Cộng hưởng từ (MRI) không có thuốc cản quang cho bệnh nhân ngoại trú tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-SYT ngày 02/02/2016 của Giám đốc Sở y tế Hà Giang về việc phê duyệt bổ sung danh mục kỹ thuật trong khám chữa bệnh được thực hiện tại các bệnh viện;

Căn cứ Thông tư 13/2019/TT-BYT, ngày 05/7/2019 của Bộ Y tế về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 39/2018/TT-BYT, ngày 20/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh Bảo hiểm y tế giữa các Bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp;

Căn cứ Thông tư 35/2016/TT-BYT ngày 28/9/2016 về việc ban hành Danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với dịch vụ kỹ thuật thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia Bảo hiểm y tế;

Căn cứ cuộc họp Hội đồng khoa học Bệnh viện ngày 08/3/2021;

Căn cứ nhu cầu khám chữa bệnh rất lớn của người dân hiện nay cũng như tạo điều kiện thuận lợi được hưởng chế độ BHYT cho người bệnh đến khám.

Nhằm nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và đảm bảo hiệu quả trong việc chỉ định chụp Cộng hưởng từ cũng như tạo điều kiện thuận lợi cho người bệnh. Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang Quy định chỉ định dịch vụ kỹ thuật chụp Cộng hưởng từ (MRI) không có thuốc cản quang đối với bệnh nhân ngoại trú đến khám chữa bệnh tại Bệnh viện (Bao gồm: 15 danh mục dịch vụ kỹ thuật) các trường hợp chỉ định chụp cụ thể như sau:

1. Chụp cộng hưởng từ cột sống cổ (0.2-1.5T).

- Thoát hóa thoát vị đĩa đệm, U tủy cổ, chấn thương cột sống cổ, tổn thương phần mềm vùng cổ.

- Một số các tổn thương cột sống cổ mà không phải tiêm thuốc cản quang.

2. Chụp cộng hưởng từ cột sống ngực (0.2-1.5T).

- Thoát hóa thoát vị đĩa đệm, U tủy cổ, chấn thương cột sống ngực, tổn thương phần mềm vùng cột sống ngực.

- Một số các tổn thương cột sống ngực mà không phải tiêm thuốc cản quang.

3. Chụp cộng hưởng từ cột sống thắt lưng - cùng (0.2-1.5T).

- Thoát hóa thoát vị đĩa đệm, U tủy cổ, chấn thương cột sống thắt lưng, tổn thương phần mềm vùng thắt lưng.

- Một số các tổn thương cột sống thắt lưng - cùng mà không phải tiêm thuốc cản quang.

4. Chụp cộng hưởng từ động học sàn chậu, tổng phân (defecography-MR) (0.2-1.5T).

- Thoái hóa viêm khớp cùng chậu. U vùng tiểu khung.
- Một số các tổn thương vùng cùng- chậu và vùng tiểu khung mà không phải tiêm thuốc cản quang.

5. Chụp cộng hưởng từ hốc mắt và thần kinh thị giác (0.2-1.5T)

- U vùng hốc mắt. Tổn thương thần kinh thị giác.
- Một số tổn thương hốc mắt và thần kinh thị giác mà không phải tiêm thuốc cản quang.

6. Chụp cộng hưởng từ khớp (0.2-1.5T).

- Khớp gối: Chấn thương đứt dây chằng khớp gối, thoái hóa, viêm bao hoạt dịch khớp gối, u xương vùng khớp gối, u phần mềm vùng khớp gối, khớp

- Khớp vai: Chấn thương đứt dây chằng khớp vai, thoái hóa, viêm bao hoạt dịch khớp vai, u xương vùng khớp vai, u phần mềm vùng khớp vai.

- Khớp khuỷu: Chấn thương đứt dây chằng khớp khuỷu, thoái hóa, viêm bao hoạt dịch khớp khuỷu, u xương vùng khớp khuỷu, u phần mềm vùng khớp khuỷu.

- Khớp cổ bàn tay: Chấn thương đứt dây chằng khớp cổ bàn tay i, thoái hóa, viêm bao hoạt dịch khớp cổ bàn tay, u xương vùng khớp cổ bàn tay, u phần mềm vùng khớp cổ bàn tay.

- Khớp háng: Chấn thương đứt dây chằng khớp háng, thoái hóa, u xương vùng khớp háng, u phần mềm vùng khớp háng.

- Khớp cổ bàn chân: Chấn thương đứt dây chằng khớp cổ bàn chân, thoái hóa, viêm bao hoạt dịch khớp cổ bàn chân, u xương vùng khớp cổ bàn chân, u phần mềm vùng khớp cổ bàn chân.

- Một số các tổn thương khớp mà không phải tiêm thuốc cản quang.

7. Chụp cộng hưởng từ khuếch tán (DWI - Diffusion-weighted Imaging) (0.2-1.5T)

- Nhồi máu não, xuất huyết não, đau đầu kéo dài CRNN, U não, các tổn thương dị dạng mạch máu trong não, Viêm não, Apxe não, Sán não, U hệ thần kinh.

- Một số bệnh lý về não mà không phải tiêm thuốc cản quang.

8. Chụp cộng hưởng từ não- mạch não không tiêm chất tương phản (0.2-1.5T)

- Nhồi máu não, xuất huyết não, đau đầu kéo dài CRNN, U não, các tổn thương dị dạng mạch máu trong não, Viêm não, Apxe não, Sán não, U hệ thần kinh.

- Một số bệnh lý về não – màng não mà không phải tiêm thuốc cản quang

9. Chụp cộng hưởng từ phần mềm chi (0.2-1.5T).

- Bao gồm tất cả các tổn thương u phần mềm. Áp xe phần mềm.

- Một số tổn thương phần mềm chi mà không phải tiêm thuốc cản quang.

10. Chụp cộng hưởng từ sọ não (0.2-1.5T).

- Bao gồm tất cả các tổn thương sọ não. Áp xe não và u não.

- Một số tổn thương sọ não mà không phải tiêm thuốc cản quang.

11. Chụp cộng hưởng từ tăng bụng không tiêm chất tương phản (gồm: chụp cộng hưởng từ gan-mật, tụy, lách, thận, dạ dày-tá tràng...) (0.2-1.5T)

- Gan mật: U gan, áp xe gan, sỏi đường mật trong và ngoài gan, u đường mật trong và ngoài gan.

- Tụy: U tụy, Áp xe, Sỏi ống tụy.

- Lách: U lách, Áp xe lách.

- Thận: U tuyến thượng thận, U thận, Áp xe thận, U đường bài xuất của thận.

- Tiểu khung: U xơ tử cung, U tuyến tuyến liệt, U bàng quang, U buồng trứng.

- Một số tổn thương tăng bụng mà không phải tiêm thuốc cản quang.

12. Chụp cộng hưởng từ thai nhi (0.2-1.5T)

- Các dị dạng bẩm sinh bất thường của thai nhi.

- Một số tổn thương từ thai nhi mà không phải tiêm thuốc cản quang.

13. Chụp cộng hưởng từ vùng chậu (gồm: chụp cộng hưởng từ tử cung-phần phụ, tiền liệt tuyến, đại tràng chậu hông, trực tràng, các khối u vùng chậu...) (0.2-1.5T)

- U xơ tử cung, u tuyến tuyến liệt, u bàng quang, U buồng trứng.

- Một số tổn thương từ thai nhi mà không phải tiêm thuốc cản quang.

14. Chụp cộng hưởng từ vùng mặt – cổ (0.2-1.5T)

- U xương vùng hàm mặt, U phình mềm vùng hàm mặt, Viêm đa xoang.

- Một số tổn thương từ vùng mặt mà không phải tiêm thuốc cản quang.

15. Chụp cộng hưởng từ xương và tủy xương (0.2-1.5T)

- U xương tủy và viêm xương tủy.

- Một số tổn thương từ xương và tủy xương mà không phải tiêm thuốc cản quang.

Trên đây là Quy định về chỉ định dịch vụ kỹ thuật chụp Cộng hưởng từ (MRI) không có thuốc cản quang đối với bệnh nhân ngoại trú đến khám chữa bệnh tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc báo cáo Phòng KHTH trình Ban Giám đốc xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- BHXH tỉnh;
- Website Bệnh viện;
- Phòng KHTH;
- Lưu: VT 

GIÁM ĐỐC

K/T GIÁM ĐỐC
PHÒNG GIÁM ĐỐC



Bs CKII. Nguyễn Quốc Dũng

